

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: **21** /2022/DS-ST

Ngày 24 – 8 – 2022

V/v “*Tranh chấp bồi thường thiệt
hại ngoài hợp đồng*”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thủy

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Điều Kim Rương

2. Bà Phan Thị Vui

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Lan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hón
Quản.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hón Quản tham gia phiên tòa: Bà
Nguyễn Thị Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án Nhân dân huyện Hón Quản xét xử
sơ thẩm, công khai vụ án dân sự thụ lý số 62/TLST-DS ngày 07 tháng 5 năm 2021
về việc “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng*” theo Quyết định đưa vụ
án ra xét xử số 05/2022/QĐXXST- DS ngày 11/3/2022, Quyết định tạm ngừng
phiên tòa số 02/2022/QĐST-DS ngày 12/4/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH Đức T ; Người đại diện theo pháp luật: Ông
Võ Ngọc Ch - Chức vụ: Giám đốc. Địa chỉ: 15-17 đường Hà K, phường Xuân H,
quận Thanh K, thành phố Đ.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của Công ty TNHH Đức T : Tổng
Công ty Bảo hiểm B . Địa chỉ: 104 Trần H, quận Hoàn K, thành phố Hà Ni. Người
đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Xuân V - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Xuân V gồm: Bà Vũ Thị Thu
Tr, Phó giám đốc Ban pháp chế và kiểm tra nội bộ Bảo hiểm B (Có mặt); Ông Trần
C, Trưởng phòng Kế toán tổng hợp Công ty Bảo Việt Bình P (Có mặt); Ông Luyện
Minh Đ, Chuyên viên chính, ban pháp chế và kiểm tra nội bộ Bảo hiểm B (Vắng
mặt).

- Bị đơn:

+ Anh Trần Quang H , sinh năm 1988; Hộ khẩu thường trú: Ấp Núi Đ, xã
Định Th, huyện Dầu T, tỉnh Bình Dương. Nơi cư trú: Tổ 4, ấp Xa Trạch S, xã
Phước A, huyện Hón Q, tỉnh Bình Phước. (Có mặt)

+ Ông Lê Văn Tr, sinh năm 1963; Hộ khẩu thường trú: Tổ 8, khu phố 1, thị trấn Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước. (Có yêu cầu vắng mặt)

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Tổng Công ty cổ phần Bảo Minh; Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Anh Tuấn, Tổng giám đốc. Địa chỉ: số 26 Tôn Thất Đạm, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người đại diện theo ủy quyền của Tổng Công ty Bảo hiểm B - Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tổ tụng của Công ty TNHH Đức T trình bày:

Vào lúc 13h15 phút ngày 12/5/2020 tại tổ dân phố Tân Diêm, phường Phổ Th, thị xã Đức Ph, tỉnh Quảng Ngãi xe ô tô BKS 43C-05864 của Công ty TNHH Đức T điều khiển theo hướng từ Đà Nẵng vào Thành phố Hồ Chí Minh, cùng thời điểm đó lái xe ông Lê Văn Tr điều khiển xe ô tô BKS 61C-294.47 của ông Trần Quang H chạy theo hướng ngược lại, do bánh xe bên trái xe 61C-294.47 bị gãy bu lông liên kết nên xe mất lái, chạy sang phần đường ngược chiều và đâm vào xe 43C-05864 gây hư hỏng nặng. Do vậy, Công ty TNHH Đức T đã nộp đơn khởi kiện yêu cầu ông Lê Văn Tr và ông Trần Quang H bồi thường thiệt hại số tiền 923.991.000đ (Chín trăm hai mươi ba triệu chín trăm chín mươi một nghìn đồng).

Trên cơ sở báo cáo giám định mà Bảo Việt đã kiểm tra, đối chiếu những khoản thuộc phạm vi chi trả của bảo hiểm thì Bảo hiểm B chấp nhận thanh toán cho Công ty TNHH Đức T tiền sửa chữa và cẩu kéo xe, tổng cộng 594.719.091đ (Năm trăm chín mươi bốn triệu bảy trăm mười chín nghìn không trăm chín mươi một đồng). Do vậy, ngày 03/12/2021 Công ty TNHH Đức T đã có đơn yêu cầu rút một phần yêu cầu khởi kiện (Bút lục 321-322) đối với số tiền 329.271.909đ (Ba trăm hai mươi chín triệu hai trăm bảy mươi một ngàn chín trăm lẻ chín đồng), chỉ yêu cầu ông Tr và ông H bồi thường số tiền 594.719.091đ (Năm trăm chín mươi bốn triệu bảy trăm mười chín nghìn không trăm chín mươi một đồng).

Sau khi được Tổng Công ty Bảo hiểm B thanh toán bảo hiểm cho xe ô tô BKS 43C-05864, Công ty TNHH Đức T đã có Văn bản số 02/DT-2021 ngày 11/3/2021 chuyển giao quyền yêu cầu bồi thường cho Tổng Công ty Bảo hiểm B. Đến ngày cho Công ty TNHH Đức T có Văn bản số 03/DT-2021 ngày 01/12/2021 (Thay thế Văn bản số 02/DT-2021 ngày 11/3/2021), chuyển giao quyền và Thông báo chuyển giao quyền yêu cầu anh Trần Quang H và ông Lê Văn Tr bồi thường số tiền 594.719.091đ cho Tổng Công ty Bảo hiểm B.

Bị đơn Trần Quang H trình bày:

Anh H mua xe 61C-294.47 từ trước tháng 5/2020 (không nhớ rõ thời gian mua), do là xe cũ nên anh không làm giấy tay, không đi sang tên, chỉ nhận giấy xe và đưa vào sử dụng để chở hàng thuê. Anh H không có đăng ký kinh doanh. Trước

đây anh H thuê ông Tr làm tài xế, trả tiền thuê theo tháng, hợp đồng lao động chỉ thỏa thuận miệng. Thời điểm đó anh H và cha của anh H là ông Trần Công Kh cùng hùn vốn thua mua củi, chở hàng thuê nên cả anh H và ông Kh đều có quyền giao cho ông Tr chở hàng bằng xe 61C-294.47 đi miền tây. Đến chiều ngày hôm anh H nghe tin ông Tr bị tai nạn ở Quảng Ngãi. Anh H không chỉ đạo ông Tr chở hàng đi Quảng Nam. Thời điểm đó, xe của anh H mới được kiểm định, đảm bảo an toàn nên không thể có lỗi kỹ thuật xe. Anh H xác định người nào gây tai nạn thì người đó pH chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại. Do vậy, anh H không đồng ý bồi thường 594.719.091đ (Năm trăm chín mươi bốn triệu bảy trăm mười chín nghìn không trăm chín mươi một đồng) theo yêu cầu của Công ty TNHH Đức T.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn Lê Văn Tr trình bày trong biên bản lấy lời khai ngày 29/6/2021 như sau:

Thời điểm năm 2020, ông Tr là người được ông H thuê làm tài xế, lương trả theo tháng cho gia đình anh H, hàng ngày anh H và ông Kh (cha của anh H) là người giao việc cho ông. Anh H là chủ xe ô tô 61C-29447. Ngày 11/5/2020 ông Kh điều ông Tr lái xe ô tô 61C-29447 của anh H chở 08 cây cột đường kính khoảng 30cm, dài khoảng 6m đi ra tỉnh Quảng Nam để làm chùa. Khi đi đến khu vực thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi thì bị va chạm với xe ô tô BKS 43C-05864 của Công ty Đức Thịnh. Sau khi cơ quan công an điều tra, xác định nguyên tai nạn là do xe ô tô 61C-29447 bị gãy bu lông liên kết khiến xe mất lái lấn sang đường ngược chiều nên bị xe 43C-05864 đâm trúng, đây là do lỗi kỹ thuật của xe 61C-29447 nên cơ quan công an đã không khởi tố vụ án. Do ông Tr không có vi phạm gì về an toàn giao thông, ông không có lỗi trong vụ tai nạn trên nên ông không đồng ý bồi thường thiệt hại cho Công ty TNHH Đức T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tổng Công ty Cổ phần Bảo M (Sau đây viết tắt là Bảo Minh):

Ngày 04/04/2020, Công ty Bảo M Bình P (Đơn vị thành viên của Tổng Công ty Cổ phần Bảo M) đã cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS số 1535611 cho chủ xe ô tô BKS số: 61C-294.47. Khoảng 14h00' ngày 01/07/2020, Bảo M nhận được thông báo tai nạn của lái xe Lê Văn Tr thông qua cổng Hotline Tổng Công ty 1800-588812 thông báo về việc ngày 12/5/2020, khi xe ô tô BKS số: 61C-294.47 xảy ra tai nạn tại tổ dân phố Tân Diêm, phường Phổ Thạnh, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi. Vào lúc 09h00 ngày 02/07/2020, giám định viên đã có mặt tại Công an thị xã Đức Phổ thực hiện giám định và thu thập một số chứng từ ban đầu, hướng dẫn lái xe cung cấp các hồ sơ, chứng từ cần thiết. Tuy nhiên, sau đó mặc dù Bảo M tiếp tục liên lạc nhưng không nhận được sự hợp tác từ phía chủ/lái xe ô tô BKS số: 61C 294.47. Do đó, Bảo M chưa đủ cơ sở để xem xét giải quyết bồi thường đối với tổn thất của xe ô tô BKS số: 61C-294.47. Tổng Công ty Cổ phần

Bảo M không liên quan đến vụ án bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng giữa Công ty TNHH Đức T và ông Trần Quang H, ông Lê Văn Tr nên đề nghị Tòa án không đưa Tổng Công ty Cổ phần Bảo M vào tham gia tố tụng với tư cách Người quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án này.

+ *Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:*

Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về việc thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án từ khi, nhận đơn, thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử mở phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Kiến nghị: Vụ án có vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Đức T đối với phần yêu cầu ông Tr và ông H bồi thường số tiền 329.271.909đ (Ba trăm hai mươi chín triệu hai trăm bảy mươi một ngàn chín trăm lẻ chín đồng).

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu ông Tr và ông H bồi thường số tiền 594.719.091đ (Năm trăm chín mươi bốn triệu bảy trăm mười chín nghìn không trăm chín mươi một đồng).

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu ông Tr bồi thường thiệt hại cho Công ty TNHH Đức T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì quan hệ pháp luật của vụ án này là Tranh chấp Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” theo quy định tại khoản 6 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Bị đơn Trần Quang H, Lê Văn Tr có nơi cư trú tại huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước theo khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Lê Văn Tr vắng mặt tại phiên tòa, đã có đơn yêu cầu vắng mặt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tổng Công ty Cổ phần Bảo M được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Căn cứ trình bày của nguyên đơn, bị đơn, các tài liệu chứng cứ trong vụ án thể hiện vào lúc 13h15 phút ngày

12/5/2020 tại tổ dân phố Tân Diêm, phường Phổ Thạnh, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi có xảy ra vụ việc ông Lê Văn Tr điều khiển xe ô tô BKS 61C-294.47 xảy ra tai nạn với xe ô tô BKS 43C-05864 của Công ty TNHH Đức T . Do vậy, Công ty TNHH Đức T có quyền khởi kiện ông Tr và ông H để yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Tại đơn khởi kiện Công ty TNHH Đức T yêu cầu ông H và ông Tr bồi thường số tiền 923.991.000đ (Chín trăm hai mươi ba triệu chín trăm chín mươi một nghìn đồng). Tuy nhiên, sau khi giám định thiệt hại thì Bảo hiểm B chỉ đồng ý thanh toán cho Công ty TNHH Đức T tổng cộng 594.719.091đ (Năm trăm chín mươi bốn triệu bảy trăm mười chín nghìn không trăm chín mươi một đồng). Do vậy, ngày 03/12/2021 Công ty TNHH Đức T đã có đơn yêu cầu rút một phần yêu cầu khởi kiện (Bút lục 321-322) đối với số tiền 329.271.909đ (Ba trăm hai mươi chín triệu hai trăm bảy mươi một ngàn chín trăm lẻ chín đồng), chỉ yêu cầu ông Tr và ông H trả số tiền 594.719.091đ (Năm trăm chín mươi bốn triệu bảy trăm mười chín nghìn không trăm chín mươi một đồng). Việc rút một phần yêu cầu khởi kiện là quyền của nguyên đơn, phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Việc Công ty TNHH Đức T có Văn bản chuyển giao cho Tổng Công ty Bảo hiểm B quyền yêu cầu anh Trần Quang H và ông Lê Văn Tr bồi thường thiệt hại là phù hợp quy định tại điều 365 Bộ luật dân sự nên được chấp nhận.

[3] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Căn cứ khoản 1 Điều 601 Bộ luật dân sự thì một trong các nguồn nguy hiểm cao độ là “phương tiện giao thông vận tải cơ giới”, như vậy xe ô tô tải biển số 61C-294.47 của anh Trần Quang H là một nguồn nguy hiểm cao độ.

Tuy xe ô tô biển số 61C-294.47 về mặt giấy tờ vẫn đứng tên ông Nguyễn Văn Sơn nhưng căn cứ sự thừa nhận của anh Trần Quang H về việc đã mua chiếc xe trên, lời khai của ông Lê Văn Tr và tài liệu của cơ quan Công an thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi thì có căn cứ xác định chủ sở hữu của xe ô tô biển số 61C-294.47 là anh Trần Quang H .

Căn cứ quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 601 Bộ luật dân sự thì chủ sở hữu của nguồn nguy hiểm cao độ pH bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra; nếu chủ sở hữu đã giao cho người khác chiếm hữu, sử dụng thì người này pH bồi thường; Chủ sở hữu, người chiếm hữu, sử dụng nguồn nguy hiểm cao độ pH bồi thường thiệt hại cả khi không có lỗi, trừ khi thiệt hại xảy ra hoàn toàn do lỗi cố ý của người bị thiệt hại hoặc do bất khả kháng.

Xét vụ án này, ông Tr được anh H thuê làm việc trả tiền công hàng tháng nên việc ông Tr lái xe của anh H để chở hàng lấy tiền công cho anh H không thuộc trường hợp “chủ sở hữu đã giao cho người khác chiếm hữu, sử dụng”. Từ lời khai của ông Tr xác định người giao việc cho ông Tr chở hàng đi Miền Tr

là ông Trần Công Kh , sinh năm 1962, địa chỉ: Tổ 5, ấp Núi Đất, xã Định Thành, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương – là cha của anh Hải. Tòa án đã ủy thác thu thập chứng cứ nhưng không lấy lời khai được do ông Kh đã đi khỏi địa phương và không rõ đi đâu. Tuy nhiên, lời khai của ông Kh không ảnh hưởng đến quyền và nghĩa vụ của chủ xe là anh Trần Quang H đối với xe 61C-294.47, vì quá trình giải quyết vụ án anh H thừa nhận anh và ông Kh hùn tiền mua bán củi, chở thuê nên cả anh H và ông Kh đều có quyền điều động ông Tr đi chở hàng. Do đó, dù là anh H hay ông Kh nhận hợp đồng chở hàng đi Quảng Nam thì ông Tr cũng chỉ thực hiện công việc của một tài xế, không phải là người được giao chiếm hữu sử dụng xe 61C-294.47, nên trách nhiệm của chủ xe cũng không được loại trừ trong trường hợp này.

Kết quả điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Đức Phổ thể hiện: Do bánh xe bên trái của 61C-294.47 bị gãy bu lông liên kết nên xe mất lái, chạy sang phần đường ngược chiều và đâm vào xe 43C-05864 gây hư hỏng nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thị xã Đức Phổ có quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 45/QĐ-CSĐT ngày 28/9/2020. Từ kết luận trên thấy được, lái xe Lê Văn Tr và xe 43C-05864 không có lỗi trong quá trình tham gia giao thông, nguyên nhân dẫn đến tai nạn là do lỗi kỹ thuật của xe 61C-294.47, mà ông Trần Quang H là chủ sở hữu chiếc xe trên. Như vậy, về trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong vụ án này thuộc về chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ là anh Trần Quang H .

Trong đơn khởi kiện cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu đòi anh Trần Quang H và ông Lê Văn Tr bồi thường thiệt hại, Hội đồng xét xử nhận thấy, ông Lê Văn Tr không có lỗi khi tai nạn xảy ra nên không có trách nhiệm bồi thường. Do vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận một phần. Trường hợp anh Trần Quang H có chứng cứ chứng minh ông Trần Công Kh có lỗi trong việc nhận hợp đồng vận chuyển và điều xe 61C-294.47 chở hàng đi Quảng Nam thì anh Trần Quang H có thể khởi kiện thành vụ án khác nếu có yêu cầu.

Về số tiền bồi thường: Công ty TNHH Đức T yêu cầu bồi thường số tiền 594.719.091đ (Năm trăm chín mươi bốn triệu bảy trăm mười chín nghìn không trăm chín mươi một đồng) theo số tiền đã được Tổng Công ty Bảo hiểm B thanh toán. Số tiền trên có tài liệu giám định, kiểm tra đánh giá thiệt hại, hóa đơn đầy đủ nên được HĐXX chấp nhận.

Do Công ty TNHH Đức T đã có Văn bản chuyển giao quyền yêu cầu cho Tổng Công ty Bảo hiểm B nên anh Trần Quang H có trách nhiệm bồi thường cho Công ty TNHH Đức T thông qua Tổng Công ty Bảo hiểm B .

[4] Tổng Công ty Cổ phần Bảo M có bán Bảo hiểm bắt buộc TNDS số 1535611 cho xe ô tô BKS số: 61C-294.47; Thời hạn bảo hiểm: từ ngày 04/04/2020 đến 31/12/2020. Khi tai nạn xảy ra, ông Lê Văn Tr (Tài xế) có thông báo với Bảo Minh. Tuy nhiên sau đó, anh Trần Quang H không thực hiện quyền yêu cầu bồi thường của mình, nên đến nay Bảo M không có cơ sở xem xét bồi thường bảo hiểm

đối với xe ô tô BKS số: 61C-294.47. Đối với quan hệ hợp đồng bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự giữa Tổng Công ty Cổ phần Bảo M và anh Trần Quang H không được giải quyết trong vụ án này. Anh H có quyền tự thỏa thuận với Bảo M hoặc khởi kiện vụ án khác nếu có yêu cầu.

[5] Về án phí:

Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận một phần nên bị đơn Trần Quang H pH chịu án phí trên số tiền pH trả là 27.788.764đ. Do bị đơn Trần Quang H có đơn xin miễn giảm án phí do hoàn cảnh khó khăn, được chính quyền địa phương xác nhận nên Hội đồng xét xử giảm 50% án phí cho anh H theo Điều 13 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Anh Trần Quang H còn pH đóng 13.894.382đ án phí dân sự sơ thẩm.

Do phần yêu cầu ông Lê Văn Tr bồi thường không được chấp nhận nên Công ty TNHH Đức T chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào 19.839.865đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0045650 ngày 02/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương. Trả lại cho Công ty TNHH Đức T 19.539.865đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0045650 ngày 02/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

Từ các lẽ nêu trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, các Điều 146, 147, 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các điều 584, 585, 589, Điều 601 Bộ luật dân sự 2015.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Đức T .

Buộc anh Trần Quang H bồi thường cho Công ty TNHH Đức T số tiền 594.719.091đ (Năm trăm chín mươi bốn triệu bảy trăm mười chín nghìn không trăm chín mươi mốt đồng).

Tổng Công ty Bảo hiểm B có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của nguyên đơn, được quyền thay mặt Công ty TNHH Đức T để giải quyết việc thi hành án khoản tiền bồi thường trên đối với anh Trần Quang H .

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Đức T về việc yêu cầu ông Lê Văn Tr bồi thường thiệt hại.

3. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Đức T đối với yêu cầu anh Trần Quang H và ông Lê Văn Tr bồi thường số tiền 329.271.909đ (Ba trăm hai mươi chín triệu hai trăm bảy mươi một ngàn chín trăm lẻ chín đồng).

4. Anh Trần Quang H có quyền tự thỏa thuận hoặc khởi kiện vụ án khác đối với Hợp đồng bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự anh Trần Quang H và Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh; đối với ông Trần Công Kh trong việc nhận hợp đồng vận chuyển và điều xe 61C-294.47 chở hàng đi Quảng Nam vào ngày 11/5/2020.

5. Về án phí: Nguyên đơn Công ty TNHH Đức T chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào 19.839.865đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0045650 ngày 02/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

Trả lại cho Công ty TNHH Đức T 19.539.865đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0045650 ngày 02/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

Bị đơn Trần Quang H phải chịu 27.788.764đ án phí dân sự sơ thẩm. Anh Trần Quang H được Hội đồng xét xử giảm 50% án phí nên anh Trần Quang H còn phải đóng 13.894.382đ án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản
- Các đương sự
- CCTHADS huyện Hớn Quản
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Thu Thủy

